

THÔNG TIN NỘI BỘ

(Dùng trong sinh hoạt chi bộ tháng 10 năm 2023)

VỀ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

Chính phủ ban hành Nghị định số 61/2023/NĐ-CP về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. Trong đó, Nghị định quy định một số nội dung về điều kiện công nhận hương ước, quy ước.

Phạm vi nội dung của hương ước, quy ước: Tùy theo yêu cầu tự quản, tình hình kinh tế - xã hội, phong tục, tập quán ở từng địa phương, bảo đảm kế thừa có chọn lọc các nội dung phù hợp của hương ước, quy ước đã có và mục đích, nguyên tắc quy định tại các Điều 3 và 4, Nghị định 61/2023/NĐ-CP, cộng đồng dân cư lựa chọn một hoặc một số nội dung sau để đưa vào phạm vi của hương ước, quy ước: Các biện pháp, phương thức thích hợp giúp người dân trên địa bàn tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm và phát huy quyền tự do, dân chủ của cộng đồng dân cư; động viên và tạo điều kiện để cộng đồng dân cư thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của công dân. Các phong tục, tập quán tốt đẹp và biện pháp hạn chế, tiến tới xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan; bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc; thực hiện nếp sống văn minh trong ứng xử, giao tiếp, ăn, ở, đi lại, việc cưới, việc tang và lễ hội; phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng hạnh phúc gia đình; phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh. Các biện pháp góp phần bảo vệ tài sản của Nhà nước, cộng đồng và công dân; bảo vệ môi trường sinh thái; bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; xây dựng và phát huy tình làng, nghĩa xóm, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; xoá đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống; khuyến học, khuyến tài, thúc đẩy phong trào học tập suốt đời; đẩy mạnh hướng nghiệp, đào tạo nghề, khuyến công, khuyến nông ở địa phương. Các biện pháp thưởng, phạt phù hợp để bảo đảm thực hiện hương ước, quy ước nhưng không thay thế các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật. Các nội dung cần thiết khác do cộng đồng dân cư quyết định.

Hương ước, quy ước được thể hiện dưới hình thức văn bản, có chữ ký xác nhận của Trưởng thôn (Tổ trưởng tổ dân phố), Trưởng ban công tác Mặt trận ở cộng đồng dân cư và 2 đại diện của các hộ gia đình trong cộng đồng dân cư; khuyến khích đại diện là già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Hương ước, quy ước sau khi được công nhận có đóng dấu giáp lai của Ủy ban nhân dân cấp xã. Việc lựa chọn tên gọi Hương ước hoặc Quy ước do cộng đồng dân cư thống nhất, quyết định.

Hương ước, quy ước có thể được chia thành lời nói đầu, chương, mục, điều, khoản, điểm hoặc kết cấu khác phù hợp với nội dung; được trình bày ngắn gọn, rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Ngôn ngữ trong hương ước, quy ước là tiếng Việt. Trường hợp cộng đồng dân cư có nhiều dân tộc của Việt Nam cùng sinh sống và sử dụng nhiều ngôn ngữ khác nhau thì việc dịch hương ước, quy ước từ tiếng Việt sang tiếng của một, một số hoặc tất cả các dân tộc đó do cộng đồng dân cư quyết định khi soạn thảo, lấy ý kiến, thông qua theo quy định. Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền công nhận hương ước, quy ước.

Việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước phải đảm bảo nguyên tắc phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật. Việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước phải xuất phát từ nhu cầu tự quản của người dân, trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, công khai, minh bạch trong cộng đồng dân cư; phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân và trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng. Tôn trọng tính tự chủ, tính đa dạng văn hóa và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng dân cư; phù hợp với đạo đức xã hội, phong tục, tập quán tốt đẹp; bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng các giá trị văn hóa mới, quy tắc ứng xử văn minh, phù hợp với đặc điểm tình hình của cộng đồng dân cư.

Hương ước, quy ước bị bãi bỏ toàn bộ khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có nội dung trái với quy định của pháp luật, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không phù hợp với thuần phong, mỹ tục, đạo đức xã hội; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của cộng đồng dân cư. Bị tạm ngừng thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 12 Nghị định này nhưng đã hết thời hạn phải hoàn tất các thủ tục soạn thảo, lấy ý kiến, thông qua để được công nhận quy định trong quyết định tạm ngừng thực hiện mà cộng đồng dân cư không hoàn tất các thủ tục này. Không bảo đảm tỷ lệ thông qua quy định tại Điều 10 Nghị định này mà cộng đồng dân cư không thực hiện lại việc thông qua để bảo đảm tỷ lệ theo quy định. Hương ước, quy ước bị bãi bỏ một phần khi bị tạm ngừng thực hiện một phần theo quy định tại các điểm b và c, khoản 1, Điều 12 Nghị định này nhưng đã hết thời hạn phải sửa đổi, bổ sung, thay thế được quy định trong quyết định tạm ngừng thực hiện mà cộng đồng dân cư không thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế nội dung.

SINH HOẠT CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG VỀ NỘI DUNG TÁC PHẨM “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

(Tiếp theo và hết)

2. Phần thứ hai “Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm từ xa, cả ngọn lẫn gốc” (trang 207 đến 522), gồm tuyển chọn 22 bài viết, bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Nội dung, gồm:

- **Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng:** (1) Bản chất của Đảng; (2) Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; (3) Xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, liêm khiết; (4) Chống tham nhũng, tiêu cực; (5) Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- **Việc “Rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự soi, tự sửa” của cán bộ, đảng viên:** (1) Chỉ ra các biểu hiện, hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên: Sợ trách nhiệm, móc ngoặc, tham ô, làm xiếc, một sự thật nhức nhối,...; (2) Chỉ ra giá trị đích thực của người cán bộ, đảng viên: Uy tín, mối quan hệ giữa chức vụ và uy tín, cái làm nên uy tín của đảng viên; (3) Khẳng định chân lý: Suy cho cùng mọi thành bại đều do con người; sự nghiệp cách mạng thành bại cũng chủ yếu do cán bộ, đảng viên. Từ đó nhắc nhở, yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, nâng cao năng lực, trình độ.

- **Thông điệp rút ra là:** “*Vấn đề căn cơ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là phòng ngừa từ xa, từ sớm, mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên để trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực*”.

3. Phần thứ ba “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” (trang 523 đến 619), tuyển chọn 96 trên tổng số hàng vạn ý kiến của các tầng lớp Nhân dân, đại biểu Quốc hội và của chính khách, học giả nước ngoài bày tỏ sự tin tưởng, ủng hộ, đánh giá cao đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và vai trò của đồng chí Tổng Bí thư.

- **Các ý kiến tập trung vào các nội dung:** (1) Khẳng định vai trò to lớn và uy tín rất cao

của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (2) Bày tỏ sự tin tưởng, đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân đối với cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo của Đảng và đồng chí Tổng Bí thư; (3) Mong muốn, đòi hỏi cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không ngừng, không nghỉ mà phải kiên quyết, kiên trì chống “*giặc nội xâm*” đến cùng.

- **Các ý kiến tiếp tục khẳng định:** “*Quyết tâm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách mà đã trở thành mối quan tâm chung, hành động chung của các tầng lớp Nhân dân, cán bộ, đảng viên và cả bạn bè quốc tế*”.

GIÁ TRỊ CỦA TÁC PHẨM

1. Tác phẩm là cảm nang trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, vấn đề rất cốt lõi để xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thể hiện nhuần nhuyễn phương châm: Kết hợp đồng bộ giữa “*xây*” và “*chống*”; giữa đẩy lùi và ngăn chặn từ sớm, từ xa; giữa xử lý nghiêm minh và phòng ngừa, giáo dục; giữa xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị tư tưởng, tổ chức và cán bộ gắn liền với chống suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; giữa quyết tâm chính trị của người đứng đầu Đảng, của toàn Đảng và cả hệ thống chính trị với sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, bạn bè quốc tế.

2. Tác phẩm có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, là sự tổng kết thực tiễn phong phú rút ra những vấn đề có tính lý luận và các bài học kinh nghiệm quý để củng cố thêm bản lĩnh, sức mạnh và niềm tin; định hướng giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới.

3. Tác phẩm khẳng định thành tựu và ý nghĩa to lớn của công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong những năm qua với vai trò của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo, đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, khoa học, bài bản, chắc chắn, hiệu quả. Nhiều tư tưởng, quan điểm, phương châm chỉ đạo, nguyên tắc hành động, giải pháp cơ bản để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do đồng chí Tổng Bí thư khởi xướng, chỉ đạo đã phát huy hiệu quả, được khẳng định qua thực tiễn, đã đúc kết, rút ra những bài học kinh nghiệm quý, có giá trị cả về lý luận và thực tiễn; trong đó, nhiều nội dung đã được cụ thể hóa, thể chế hóa thành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Tác phẩm cho thấy sự nhất quán giữa nói và làm; sự kiên trì đấu tranh không ngừng nghỉ; sự thống nhất giữa những nung nấu nhiều năm và hành động quyết liệt trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để xây dựng, chỉnh đốn Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh; cho thấy tầm nhìn, sự nhất quán cùng những trăn trở, suy nghĩ của đồng chí Tổng Bí thư để có các biện pháp, giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có hiệu quả.

5. Tác phẩm khẳng định niềm tin, sự đồng tình, ủng hộ, cổ vũ của các tầng lớp Nhân dân, đại biểu Quốc hội, chính khách, học giả nước ngoài với quyết tâm của Đảng và những chỉ đạo hiệu quả của đồng chí Tổng Bí thư trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam./.

THÔNG TIN THỊ XÃ

Lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và phường, xã, nhiệm kỳ 2024 – 2029

Thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Thuận lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029*; để lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã La Gi và phường, xã, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đạt kết quả tốt, Ban Thường vụ Thị ủy yêu cầu:

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 22-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029*, Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị này của Ban Thường vụ Thị ủy đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động bằng các hình thức phù hợp gắn với tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy về công tác Mặt trận. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và Nhân dân về vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy mạnh mẽ tính tự chủ, năng động, sáng tạo và tôn trọng nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và phường, xã tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách; đồng thời, cấp ủy, chính quyền bảo đảm chế độ, chính sách, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và phường, xã phát huy vai trò, hoạt động hiệu quả cao hơn trong thời gian tới.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chuẩn bị chu đáo việc tổ chức đại hội với các yêu cầu sau:

2.1. Về nội dung đại hội:

- Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cần chuẩn bị kỹ lưỡng, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân. Báo cáo cần đánh giá đúng, khách quan tình hình của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2019-2024; phân tích làm rõ những kết quả đạt được, những mô hình hay, nhân tố mới; thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm; xác định các nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm; phát hiện, dự báo những vấn đề mới phát sinh.

- Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024 – 2029 cần tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, nhiệm kỳ 2020-2025, định hướng chỉ đạo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cùng cấp; đồng thời, bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn tới; xác định rõ mục tiêu, đề ra giải pháp cụ thể, thiết thực, khả thi; chú trọng khắc phục hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra trong nhiệm kỳ qua; tập trung các giải pháp tăng cường tập hợp, đoàn kết Nhân dân, phát huy các nguồn lực trong xã hội; tăng cường sự đồng thuận, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; vận động, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng – an ninh tại địa phương.

- Tổ chức tốt việc thảo luận, góp ý các văn kiện trình Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình và cấp trên đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

2.2. Về công tác nhân sự:

- Công tác nhân sự phải bảo đảm đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Xây dựng Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029 đảm bảo sức khỏe, có kiến thức và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền trong lãnh đạo, quản lý, đóng góp ý kiến với Mặt trận các cấp trong xây dựng và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; thành phần cơ cấu, số lượng hợp lý, có tỷ lệ người ngoài Đảng phù hợp; chú trọng phát hiện, giới thiệu người có năng lực, uy tín, tâm huyết, trách nhiệm cao; có thể mở rộng thành phần, số lượng tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu đại diện cho Nhân dân, các dân tộc, tôn giáo tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, góp phần khẳng định vai trò, vị thế, uy tín, sức mạnh đại đoàn kết của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Cấp ủy cùng cấp phân công, giới thiệu đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

2.3. Đại biểu dự đại hội: Phải tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, đại diện cho Nhân dân, đóng góp tâm huyết, trách nhiệm cho thành công của Đại hội. Số lượng đại biểu tham dự Đại

hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp có thể tăng nhưng không vượt quá 10% so với Đại hội trước.

3. Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và phường, xã phải được tiến hành với tinh thần trang trọng, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả và đúng tiến độ. Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các phường, xã hoàn thành trong tháng 4/2024; cấp thị xã hoàn thành trong tháng 6/2024.

(Trích Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 30/8/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy)

Tăng cường kiểm soát, xử lý vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông

1. Tổ chức quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nắm rõ, tự giác chấp hành và vận động người thân chấp hành nghiêm túc Luật Giao thông đường bộ; Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia. Người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cơ sở, các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thị ủy nếu để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý vi phạm.

2. Đảng ủy Công an thị xã lãnh đạo Công an thị xã chỉ đạo tổ chức tốt lực lượng, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý người có hành vi vi phạm về nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Quán triệt cán bộ, chiến sỹ trong quá trình xử lý vi phạm tuyệt đối thượng tôn pháp luật, thực hiện tốt phương châm: **“Không có vùng cấm, không có ngoại lệ”**, không giải quyết các trường hợp nhờ tác động, can thiệp vào quá trình xử lý vi phạm; đồng thời, xác định người vi phạm là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Đảng, Nhà nước phải thông báo đầy đủ hành vi vi phạm về tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị của người vi phạm để xử lý theo quy định.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và Nhân dân trong việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông của mỗi người khi tham gia giao thông; quyết tâm hình thành thói quen, văn hóa **“Đã uống rượu bia thì không lái xe”**.

(Trích Công văn số 1232-CV/TU, ngày 13/3/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy)

BAN TUYÊN GIÁO THỊ ỦY